



PHỤ LỤC 01b

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC NAM TRUNG BỘ NĂM 2022**

CVNV: Chuyên viên Nghiệp vụ

STT Tổng	TT	Họ	Tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Chi nhánh	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú (miễn thi TA)
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	I	NHNN Chi nhánh Bình Định (27 thí sinh)										
1	1	Trần Thị Hoàng	Anh		21-3-1985	CVNV	Bình Định	ĐHQG TPHCM		Con TB	Ths	
2	2	Nguyễn Thị Hồng	Cầm		01-8-1990	CVNV	Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
3	3	Nguyễn Đình	Can	22-9-2000		CVNV	Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
4	4	Nguyễn Hoàng	Duyên		01-7-1994	CVNV	Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
5	5	Trần Thị Hoàng	Dung		20-9-1994	CVNV	Bình Định	ĐHNH TPHCM			Ths	
6	6	Đặng Thị Thu	Hiền		19-4-1993	CVNV	Bình Định	ĐH TC -Marketing				
7	7	Nguyễn Hữu	Huy	21-02-1997		CVNV	Bình Định	ĐHKT TP.HCM				
8	8	Cao Thị Thúy	Hằng		25-5-1998	CVNV	Bình Định	ĐHNH TPHCM				
9	9	Đặng Huy	Khôi	09-11-1991		CVNV	Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
10	10	Phạm Thị	Nở		20-10-1993	CVNV	Bình Định	ĐH TC -Marketing				
11	11	Nguyễn Thị Kim	Nguyệt		17-6-1995	CVNV	Bình Định	ĐH Quy Nhơn			Ths	
12	12	Nguyễn Xuân	Phương	21-11-1999		CVNV	Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
13	13	Nguyễn Thị Kim	Thi		20-10-1992	CVNV	Bình Định	ĐH Quy Nhơn	x		Ths	Cử Nhân TA
14	14	Phạm Huyền	Trang		21-3-1996	CVNV	Bình Định	ĐHKT Luật				
15	15	Bùi Thanh	Vân		02-9-1990	CVNV	Bình Định	ĐH Quang Trung				
16	16	Hồ Nguyễn Sĩ	Văn	01-01-2000		CVNV	Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
17	17	Trần Tuấn	Anh	24-6-1999		CVNV	Bình Định	Học Viện Ngân hàng				
18	18	Nguyễn Ngọc	Bảo	12-6-1994		CVNV	Bình Định	Đại học Quy Nhơn			Ths	
19	19	Đặng Thu	Hiền		02-10-1990	CVNV	Bình Định	Học viện Tài chính			Ths	
20	20	Nguyễn Vũ Hoàng	Linh		26-01-2000	CVNV	Bình Định	Đại học Quốc tế				
21	21	Thái Trần Tuyết	Nhi		27-8-1998	CVNV	Bình Định	Đại học Công nghệ Tp, HCM				
22	22	Đỗ Nhật	Nam	07-8-1993		CVNV	Bình Định	Đại học Ngân hàng TPHCM				
23	23	Huỳnh Thị Kim	Nhiên		29-10-1987	CVNV	Bình Định	Đại học Quy Nhơn			Ths	
24	24	Trương Nguyễn Nhật	Quỳnh		28-10-1997	CVNV	Bình Định	Đại học Ngân hàng TPHCM				
25	25	Lê Thị Diệu	Thoa		12-8-1993	CVNV	Bình Định	Đại học Ngoại thương			Ths	
26	26	Nguyễn thị Thùy	Trang		15-8-1991	CVNV	Bình Định	Đại học Lạc Hồng				
27	27	Trần Hoàng Thanh	Xuân		02-02-1995	CVNV	Bình Định	Đại học kinh tế, Đại học Huế				

STT Tổng	TT	Họ	Tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Chi nhánh	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú (miễn thi TA)
II	II	NHNN Chi nhánh Ninh Thuận (15 thí sinh)										
28	1	Nguyễn Bảo	Chân		13-03-2000	CVNV	Ninh Thuận	ĐHNH TPHCM				
29	2	Trịnh Ngô Thùy	Dương		09-04-1996	CVNV	Ninh Thuận	ĐH Đà Nẵng				
30	3	Mai Chánh	Đạt	07-11-1998		CVNV	Ninh Thuận	ĐHKT- TC TPHCM				
31	4	Võ Ngọc Mai	Hoa		01-05-1998	CVNV	Ninh Thuận	ĐHNH TPHCM				
32	5	Lê Vũ Hân	Mai		04-12-2000	CVNV	Ninh Thuận	ĐH Hùng Vương TPHCM				
33	6	Nguyễn Hải	Ngân		02-06-1999	CVNV	Ninh Thuận	ĐH TC -Marketing				
34	7	Nguyễn Trần Phương	Nghi		28-04-1997	CVNV	Ninh Thuận	ĐHKT TP.HCM				
35	8	Lê Huỳnh Phương	Nhung		24-09-2000	CVNV	Ninh Thuận	ĐH Văn Lang				
36	9	Trần Thị Kim	Phụng		06-07-1989	CVNV	Ninh Thuận	ĐH Văn Lang				
37	10	Châu Thị Huỳnh	Phương		23-10-1999	CVNV	Ninh Thuận	ĐH Jersin Đà Lạt				
38	11	Lê Thị Phương	Thùy		25-10-1991	CVNV	Ninh Thuận	ĐH Lạc Hồng				
39	12	Nguyễn Thị Anh	Thư		18-04-1993	CVNV	Ninh Thuận	ĐH Nha Trang				
40	13	Nguyễn Thị Nhã	Trang		09-07-1983	CVNV	Ninh Thuận	HVNH		Con BB		
41	14	Đàm Nguyễn Ngọc	Trâm		16-02-2000	CVNV	Ninh Thuận	ĐH Văn Lang				
42	15	Phan Nguyễn Tường	Vy		10-04-1992	CVNV	Ninh Thuận	ĐHKT Luật				
III	III	NHNN Chi nhánh Phú Yên (26 thí sinh)										
43	1	Đinh Ngọc	Dâng		02-09-2000	CVNV	Phú Yên	HVNH				
44	2	Đinh Thị Xuân	Diệu		01-06-1993	CVNV	Phú Yên	ĐHNH TPHCM				
45	3	Võ Dương Thùy	Dung		04-08-2000	CVNV	Phú Yên	ĐHNH TPHCM				
46	4	Nguyễn Thị Phương	Duy		06-03-1992	CVNV	Phú Yên	ĐHNH TPHCM			Ths	
47	5	Phan Ái	Duyên		06-07-1993	CVNV	Phú Yên	ĐH Greenwich	x		Ths	Bảng ĐH do CSĐT nước ngoài cấp
48	6	Trần Hương	Giang		25-04-1989	CVNV	Phú Yên	ĐH Văn Lang				
49	7	Đặng Nhật	Hào	27-10-2000		CVNV	Phú Yên	ĐHKT- ĐH Đà Nẵng				
50	8	Trương Trọng	Hậu	08-10-1990		CVNV	Phú Yên	ĐH CN Thực phẩm TPHCM				
51	9	Nguyễn Thị Thu	Hiếu		13-05-1979	CVNV	Phú Yên	ĐHKT & QTKD Đà Nẵng			Ts	
52	10	Tô Thị Kim	Hoài		05-08-1998	CVNV	Phú Yên	ĐHKT - ĐH Huế				
53	11	Huỳnh Thị Thu	Hoài		13-02-1994	CVNV	Phú Yên	ĐH TC -Marketing			Ths	
54	12	Cao Lê Minh	Hưng	01-01-2000		CVNV	Phú Yên	HVNH				
55	13	Nguyễn Thị Mỹ	Hương		19-07-1991	CVNV	Phú Yên	HVNH				
56	14	Hoàng Quốc	Khánh	15-04-1996		CVNV	Phú Yên	ĐH KTQD	x		Ths	Bảng Ths do CSĐT nước ngoài cấp
57	15	Trần Việt	Khoa	06-04-1992		CVNV	Phú Yên	ĐHKT TP.HCM			Ths	
58	16	Huỳnh Thị Thủy	Kiều		16-09-1992	CVNV	Phú Yên	ĐHKT TP.HCM		Con thương binh hạng 4/4	Ths	
59	17	Đào Thị Khánh	Linh		09-01-1997	CVNV	Phú Yên	ĐH Tôn Đức Thắng				

STT Tổng	TT	Họ	Tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Chi nhánh	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú (miễn thi TA)
60	18	Nguyễn Thị Trúc	Ly		26-03-1998	CVNV	Phú Yên	ĐHNH TPHCM				
61	19	Nguyễn Thị Kiều	Nhi		15-11-1992	CVNV	Phú Yên	ĐH Mỏ TPHCM				
62	20	Đặng Lưu Bích	Phương		01-08-1990	CVNV	Phú Yên	ĐHKT TP.HCM			Ths	
63	21	Nguyễn Anh	Quý	10-11-1999		CVNV	Phú Yên	HVNH				
64	22	Phan Thị Bích	Thúy		01-06-1993	CVNV	Phú Yên	ĐHNH TPHCM				
65	23	Lê Nữ Quỳnh	Trang		08-12-1993	CVNV	Phú Yên	ĐH Công nghệ TPHCM			Ths	
66	24	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền		06-10-1994	CVNV	Phú Yên	ĐH Công nghiệp TPHCM				
67	25	Đàm Vũ Tường	Vi		28-07-2000	CVNV	Phú Yên	ĐHKT TP.HCM				
68	26	Đặng Lê Trần	Vũ	12-06-1989		CVNV	Phú Yên	ĐHKT Luật			Ths	
IV	IV	NHNN Chi nhánh Quảng Ngãi (97 thí sinh)										
69	1	Huỳnh Thị Thúy	Ái		01-01-1990	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Công nghệ TPHCM				
70	2	Trịnh Thị Thúy	An		01-01-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng			Ths	
71	3	Đỗ Ngọc	Anh		28-06-1999	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH KTQD				
72	4	Nguyễn Tuấn	Anh	12-02-1989		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH KT Công nghệ TPHCM			Ths	
73	5	Nguyễn Đình	Bách	07-6-1998		CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - Luật-ĐHQG TPHCM				
74	6	Đinh Thị Minh	Chánh		4-8-1986	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn				
75	7	Nguyễn Thị Ngọc	Châu		01-10-1980	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế tp HCM				
76	8	Lê Huỳnh Thị Huyền	Chi		19-02-1992	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng				
77	9	Phạm Thị Diễm	Chi		16-11-1988	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - Luật-ĐHQG TPHCM				
78	10	Dương Thị Kim	Chi		04-7-1992	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM				
79	11	Huỳnh Ngọc	Chiến	20-10-1993		CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng				
80	12	Nguyễn Quốc	Chính	20-12-1994		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính kế toán			Ths	
81	13	Bùi Tá Duy	Công	18-12-1992		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Lạc Hồng			Ths	
82	14	Võ Thanh	Danh		10-03-1992	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính kế toán				
83	15	Trần Thị Hồng	Diễm		30-7-1995	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM				
84	16	Phạm Thị	Diễm		04-01-1995	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính kế toán				
85	17	Nguyễn Thị Mỹ	Diện		18-02-1996	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán				
86	18	Võ Thị Mộng	Diệp		20-4-1988	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế TP HCM			Ths	
87	19	Phan Thùy	Dung		02-01-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH NH tp Hồ Chí Minh				
88	20	Dương Thị Mỹ	Dung		02-11-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Công nghiệp TPHCM				
89	21	Lê Xuân	Dương	10-01-1989		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Nha Trang			Ths	
90	22	Nguyễn Thị	Duyên		18-02-1999	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Văn Lang				
91	23	Nguyễn Nguyên Thanh	Hằng		17-10-1998	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH LĐ xã hội TPHCM				
92	24	Đinh Thị Đức	Hạnh		26-7-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Huế				
93	25	Phạm Thị Thu	Hậu		10-01-1987	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Duy Tân				
94	26	Nguyễn Thị Phương	Hiền		01-11-1992	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHQT Hồng Bàng TPHCM				

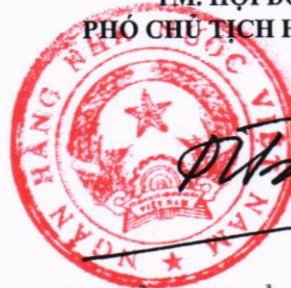
STT Tổng	TT	Họ	Tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Chi nhánh	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú (miễn thi TA)
95	27	Nguyễn Thị	Hiếu		02-12-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Phạm Văn Đồng				
96	28	Võ Thị Ánh	Hoa		12 - 12 - 1988	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế tp HCM				
97	29	Nguyễn Hồng Thúy	Hòa		03-03-1995	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM			Ths	
98	30	Trần Thị Kiều	Hoanh		30-01-1999	CVNV	Quảng Ngãi	HVNH				
99	31	Võ Thị Mỹ	Hoanh		29-7-1988	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT TP.HCM				
100	32	Nguyễn Thị Mỹ	Khanh		25-12-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế tp HCM				
101	33	Đặng Thị	Khoa		16-6-1992	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế tp HCM				
102	34	Phạm Thị Hoàng	Kim		10-7-1993	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Công nghiệp TPHCM				
103	35	Ngô Thị	Lan		10-11-1995	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán				
104	36	Phạm Thị Thúy	Lê		21-3-1996	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM				
105	37	Trần Thị Thúy	Liễu		19/3/1992	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn				
106	38	Bùi Nguyễn Duy	Liêm	23-02-1992		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Duy Tân				
107	39	Trần Thị Tuyết	Liễu		22-10-1995	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Huế				
108	40	Trần Duy	Linh	08-4-1993		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính kế toán				
109	41	Mai Thị Kiều	Loan		30-10-1993	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán				
110	42	Nguyễn Thị Bích	Loan		09-8-1990	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính kế toán				
111	43	Huỳnh Thị Thanh	Lộc		16-02-1994	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán			Ths	
112	44	Phan Nhất	Lộc		09-01-1988	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Mỏ - Địa chất				
113	45	Võ Thành	Luân	24-7-1997		CVNV	Quảng Ngãi	HVNH				
114	46	Bùi Thị Khánh	Ly		11-4-1996	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng				
115	47	Nguyễn Thanh	Mai		11-09-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng	x	Con TB	Ths	Cử nhân TA
116	48	Nguyễn Tiến	Mạnh	15-6-2000		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán				
117	49	Nguyễn Thị Như	My		10-6-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng			Ths	
118	50	Trần Thị Thanh	Nga		06-6-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng				
119	51	Phan Thanh	Ngãi	03-6-1993		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn			Ths	
120	52	Phạm Thị Hồng	Nguyễn		22-7-1990	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Công nghiệp TPHCM				
121	53	Lê Hoàng Như	Nguyễn		01-01-1988	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM			Ths	
122	54	Trần Văn	Nhật	24-04-2000		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH TC-KT				
123	55	Phạm Minh	Nhật	06-4-1997		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Sunderland, Anh	x			Bảng ĐH do CSĐT nước ngoài cấp
124	56	Phan Thị	Nhi		20-03-1994	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Huế				
125	57	Nguyễn Hữu Quỳnh	Như		08-12-1990	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế tp HCM			Ths	
126	58	Vũ Thị Hồng	Nhung		17-02-2000	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng				
127	59	Lê Thị Cẩm	Nhung		01-01-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM				
128	60	Nguyễn Bùi Trang	Nhung		26-6-2000	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - Luật-ĐHQG TPHCM				
129	61	Trần Thị Diệu	Nương		10-02-1983	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM				
130	62	Lê Nguyễn Ngọc	Phi		01-11-1989	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT TP.HCM			Ths	

STT Tổng	TT	Họ	Tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Chi nhánh	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú (miễn thi TA)
131	63	Bùi Thị	Phú		25-02-1997	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán				
132	64	Trần Thị	Phụng		20-9-1993	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn				
133	65	Nguyễn Văn Khoa	Phước	06/10/1997		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính kế toán				
134	66	Võ Ngọc	Quốc	02-02-1993		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế TP HCM				
135	67	Phạm Thị Như	Quyên		25-5-1990	CNNV	Quảng Ngãi	ĐH Công nghiệp TPHCM				
136	68	Phạm Đại	Thắng	10-10-1995		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn				
137	69	Nguyễn Minh	Thành	30-12-1992		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Mỏ - Địa chất				
138	70	Nguyễn Thị Anh	Thao		30-4-1993	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán				
139	71	Đỗ Thị Phương	Thảo		02-06-1990	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Công nghiệp TPHCM				
140	72	Lê Hoàng Phương	Thảo		15-10-1993	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT TP.HCM				
141	73	Lê Thu	Thảo		31-3-1990	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH CN Thực phẩm TPHCM				
142	74	Nguyễn Thị Minh	Thư		24-07-1993	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế tp HCM				
143	75	Lê Trần Hoài	Thương		17-9-1990	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng	x		Ths	Cử nhân TA
144	76	Võ Thị	Thúy		10-6-1992	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính kế toán				
145	77	Võ Thị	Thùy		20-01-1996	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM				
146	78	Lê Thị Như	Thùy		10-01-1989	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế tp HCM				
147	79	Lê Thị Thùy	Tiên		13/03/1992	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế tp HCM			Ths	
148	80	Nguyễn Thị	Tiến		11-11-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán				
149	81	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm		01-8-1989	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM				
150	82	Hồ Thị Huyền	Trang		30-08-1994	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn				
151	83	Phạm Thị	Trang		21-8-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán				
152	84	Trần Thị	Trang		24-6-1990	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn		Con TB		
153	85	Trần Thị Diễm	Trang		01-12-1991	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng				
154	86	Hà Nguyễn Minh	Tuấn	22-6-2000		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn				
155	87	Đỗ Thị Hải	Vân		21-9-1996	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính kế toán				
156	88	Trương Thị Thu	Vân		26-01-1999	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính kế toán				
157	89	Phan Thị Thanh	Vi		05-7-1988	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH TC -Marketing				
158	90	Ngô Thị Tường	Vi		25-03-1999	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán				
159	91	Trần Thị Tường	Vi		01-01-1999	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính kế toán				
160	92	Đặng Thị Thúy	Vi		27-10-1995	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Huế		Con TB		
161	93	Nguyễn	Vũ	17-7-1994		CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Tài chính kế toán				
162	94	Phạm Thị Hà	Vy		27-10-2000	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng				
163	95	Nguyễn Thị Tường	Vy		17-6-1995	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế tp HCM	x			Cử nhân TA
164	96	Trương Thị Minh	Ý		21-9-1994	CVNV	Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn				
165	97	Nguyễn Phan Hoàng	Yến		12-8-1994	CVNV	Quảng Ngãi	ĐHKT Luật				

STT Tổng	TT	Họ	Tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Chi nhánh	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú (miễn thi TA)
X	X	NHNN Chi nhánh Gia Lai (15 thí sinh)										
166	1	Nguyễn Thị Hồng	Cẩm		02-03-1989	CVNV	Gia Lai	ĐH Duy Tân				
167	2	Vương Trọng	Cường	03-04-2000		CVNV	Gia Lai	ĐH Tài chính - Kế toán				
168	3	Nguyễn Thanh	Hà	25-09-1989		CVNV	Gia Lai	ĐHKT TP.HCM				
169	4	Nguyễn Cao	Nguyên	25-02-1993		CVNV	Gia Lai	ĐHNH TPHCM				
170	5	Nguyễn Tấn	Pháp	18-12-1995		CVNV	Gia Lai	ĐH Tây Nguyên				
171	6	Võ Thị	Thanh		13-06-1993	CVNV	Gia Lai	ĐHKT TP.HCM				
172	7	Nguyễn Bá	Thạch	25-03-1999		CVNV	Gia Lai	ĐHNH TPHCM				
173	8	Trần Thị Ngọc	Thu		10-10-1993	CVNV	Gia Lai	ĐH Tài chính - Kế toán				
174	9	Phạm Thị Thanh	Thùy		14-11-1984	CVNV	Gia Lai	ĐHKT TP.HCM				
175	10	Nguyễn Thị Thảo	Trang		20-10-1988	CVNV	Gia Lai	ĐHNH TPHCM			Ths	
176	11	Lê Thị Thùy	Trang		24-01-2000	CVNV	Gia Lai	ĐH Quy Nhơn				
177	12	Hồ Phước Anh	Tuấn	25-08-1992		CVNV	Gia Lai	ĐH KH&CN Lunghwa Đài Loan	x			Bảng ĐH do CSĐT nước ngoài cấp
178	13	Phan Trương Minh	Uyên		16-11-1999	CVNV	Gia Lai	ĐH Đà Nẵng				
179	14	Hoàng Anh	Vũ	11-04-1992		CVNV	Gia Lai	Viện ĐH Mở Hà Nội			Ths	
180	15	Phạm Nguyễn Hoài	Vy		04-03-1995	CVNV	Gia Lai	ĐHNT				
XI	XI	NHNN Chi nhánh Kon Tum (6 thí sinh)										
181	1	Nguyễn Thị Ngọc	Anh		07-05-1990	CVNV	KonTum	ĐHKT TP.HCM				
182	2	Nguyễn Đình	Dũng	09-05-1997		CVNV	KonTum	ĐH Duy Tân				
183	3	Thân Thị	Hậu		25-08-1992	CVNV	KonTum	ĐHKT TP.HCM			Ths	
184	4	Trần Thị Hương	Hồng		20-08-1989	CVNV	KonTum	ĐH BolTon (Học tại Việt Nam)	x		Ths	Bảng ĐH và THS do cơ sở nước ngoài cấp
185	5	Bùi Thị Hữu	Hương		25-12-1992	CVNV	KonTum	ĐH Lạc Hồng				
186	6	Nguyễn Tú	Trình		18-12-1997	CVNV	KonTum	Phân hiệu ĐHDN tại Kon Tum				
XII	XII	NHNN Chi nhánh Lâm Đồng (7 thí sinh)										
187	1	Bùi Thị Quỳnh	Anh		12-08-1991	CVNV	Lâm Đồng	ĐHKT TP.HCM		Con thương binh		
188	2	Nguyễn Thị Thu	Hiền		15-01-1987	CVNV	Lâm Đồng	ĐH Đà Lạt				
189	3	Trần Quốc	Khánh	12-7-1993		CVNV	Lâm Đồng	ĐHNH TPHCM				
190	4	Nguyễn Thị Kim	Ngân		02-07-1993	CVNV	Lâm Đồng	ĐHKT TP.HCM				
191	5	Nguyễn Ngọc	Quỳnh		07-01-1991	CVNV	Lâm Đồng	ĐH KT Công nghệ TPHCM				
192	6	Phan Thị Hà	Vân		01-01-1997	CVNV	Lâm Đồng	ĐHKT TP.HCM				
193	7	Lê Thị Tường	Vi		22-07-1999	CVNV	Lâm Đồng	ĐHNH TPHCM				
XIII	XIII	NHNN Chi nhánh Đắk Lắk (17 thí sinh)										
194	1	Nguyễn Hoàng	Anh		26-03-1996	CVNV	Đắk Lắk	ĐHKT - ĐH Đà Nẵng				
195	2	La Thị	Duyên		12-06-1994	CVNV	Đắk Lắk	HVTC				
196	3	Lê Thị Hồng	Giang		21-04-1999	CVNV	Đắk Lắk	ĐHKT TP.HCM				

STT Tổng	TT	Họ	Tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Chi nhánh	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú (miễn thi TA)
197	4	Lê Thị Thu	Hằng		01-08-1991	CVNV	Đắk Lắk	ĐHKT TP.HCM				
198	5	Đặng Hữu	Hiếu	26-09-1993		CVNV	Đắk Lắk	ĐH Greenwich				
199	6	Thái Thị Phi	Hiếu		18-05-1985	CVNV	Đắk Lắk	ĐH Trà Vinh				
200	7	Đỗ Thị Mai	Lan		13-09-1996	CVNV	Đắk Lắk	ĐH Hàng Hải		DT Nùng		
201	8	Cao Thế Thuý	Linh		06-04-1994	CVNV	Đắk Lắk	ĐHKT - Luật-ĐHQG TPHCM		Con đẻ người HDKC nhiệm CĐHH		
202	9	Trần Thị	Loan		20-01-1992	CVNV	Đắk Lắk	ĐHKT TP.HCM				
203	10	Đoàn Thị Hồng	Nhung		22-09-1994	CVNV	Đắk Lắk	ĐH Tây Nguyên				
204	11	Nguyễn Thị Kim	Phụng		10-11-1995	CVNV	Đắk Lắk	ĐH Tây Nguyên				
205	12	Hoàng Xuân	Tú	21-09-1997		CVNV	Đắk Lắk	ĐH Tài chính - Kế toán				
206	13	Nguyễn Thị Phương	Thúy		12-04-1993	CVNV	Đắk Lắk	ĐHNH TPHCM				
207	14	Hà Tường	Vi		28-06-1996	CVNV	Đắk Lắk	ĐH TC -Marketing				
208	15	Hoàng Thị Quỳnh	Mai		02-07-1991	CVNV	Đắk Lắk	ĐH Trà Vinh				
209	16	Đặng Thị Ngọc	Trâm		21-10-1994	CVNV	Đắk Lắk	ĐH Ngân hàng TPHCM				
210	17	Vương Thị	Thảo		06-02-1998	CVNV	Đắk Lắk	ĐHKT - Luật-ĐHQG TPHCM				

TM. HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
Đặng Văn Tuyên